

có trả lời là việc ông C mượn tiền như thế nào thì gặp anh C chứ bà hoàn toàn không biết. Ngay lúc đó, bà K lớn tiếng chửi bà, một tay thì túm lấy tóc bà, tay còn lại đánh vào đầu bà. Do sự việc xảy ra quá bất ngờ, thêm vào đó là sức khỏe bà khá yếu (bà bị bệnh tim, cao huyết áp) nên bà không có khả năng phản kháng. Bà Khiêm nhặt được nồi cơm điện gần đó và dùng cái nồi cơm điện để đánh vào đầu bà, bà dùng tay đỡ lại nên bị thương ở tay và bị gãy 01 chiếc vòng vàng trọng lượng 08 phân vàng 18K. Bà K còn dùng nồi cơm điện đánh vào lưng, chân của bà. Một lúc sau bà vùng vẫy thoát chạy vào nhà. Bà vào nhà khóa cửa lại sau đó điện thoại cho chồng bà là ông C về. Bà được ông C đưa đi cấp cứu tại Trạm y tế xã T để sơ cứu. Sau đó bà được đưa đến bệnh viện đa khoa B nhập viện điều trị ngày 10/10/2017 đến ngày 23/10/2017 thì xuất viện.

Hậu quả của sự việc nêu trên làm cho bà bị đa tổn thương, chấn thương vùng mặt, ngực.

Trong quá trình điều trị bà đã bỏ ra các chi phí sau:

1. Các chi phí khám bệnh, chi phí tiền thuốc:

Điều trị tại bệnh viện Bình Tân:

Tiền thuốc là 40.150 đồng + 29.502 đồng

Tiền viện phí: 1.192.427 đồng

Tổng cộng: 1.262.079 đồng

2. Tiền mất thu nhập:

Bản thân bà làm nghề phụ giúp việc nhà, thu nhập trung bình hàng ngày khoảng 200.000 đồng. Điều trị tại bệnh viện Bình Tân là 14 ngày: 14 ngày x 200.000 đồng/ngày = 2.800.000đ

Trong quá trình điều trị chồng bà là Nguyễn Văn C là người trực tiếp chăm sóc bà tại Bệnh viện Bình Tân là 14 ngày: 14 ngày x 150.000đồng/ngày = 2.100.000đ

Tổng cộng: 4.900.000đ

3. Tiền bồi thường tổn thất tinh thần:

Bà yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần cho bà là 2 tháng lương cơ bản, tương đương với số tiền: 2 tháng x 1.300.000đ = 2.600.000đ.

4. Xin rút lại yêu cầu bồi thường do tài sản bị xâm hại là 100.000 đồng

Bà yêu cầu tòa án giải quyết là buộc bà Khiêm bồi thường gồm:

Chi phí thuốc men, tiền viện phí: 1.262.079 đồng

Tiền mất thu nhập: 4.900.000 đồng

Tiền tổn thất tinh thần: 2.600.000 đồng

Tổng cộng: 8.762.079 đồng.

Ý kiến của bà Nguyễn Thị K trình bày: sự việc ngày 10/10/2017 thì hôm đó bà vào nhà của vợ chồng ông C, bà T này để đòi số tiền mà mẹ bà cho ông C mượn, vì hiện lúc đó mẹ bà đang điều trị bệnh tại bệnh viện. Bà cần chi phí tiền bạc để chi trả tiền thuốc cho mẹ bà, mẹ bà có kêu bà vô nhà ông C để lấy tiền. Khi vô tới nhà thì gặp bà T, bà có nói với bà T chuyện ông C mượn tiền, thì bà T nói là tiền của ông Cg mượn bà không biết. Sau đó thì bà T cầm nồi cơm điện đánh bà, bà giận quá mới tán cho bà T bạt tay. Bà T mới chạy vô nhà cầm dao ra dọa bà, bà có cầm cục gạch lót sân dọa lại. Bà T chạy vô nhà điện thoại cho ông C là anh trai bà về, khi ông C về thì ông C cầm nón bảo hiểm đánh bà, được người hàng xóm

gần đó la lên là không được đánh phụ nữ thì ông C dừng lại, sau đó thì bà ra về. Hôm nay bà T khởi kiện yêu cầu bồi thường tiền thuốc thì bà có ý kiến như sau: đánh nhau thì ai cũng có lỗi, ai cũng có thương tích thì tự chịu, nếu phải bồi thường thì bà chỉ đồng ý bồi thường khi có giám định thương tích là do đánh, gãy tay gãy chân gì chẳng hạn. Còn bệnh cá nhân của bà T thì bà T tự chịu bà không đồng ý bồi thường. Các khoản như tổn thất tinh thần, mất thu nhập, tài sản bà không đồng ý bồi thường. Vì bà T tay chân bình thường không có thương tích gì vẫn lao động được.

Ông Nguyễn Văn C trình bày: ông thống nhất theo lời trình bày của bà T về khoản tiền mất thu nhập của ông trong thời gian bà T điều trị bệnh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là tranh chấp “Bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm”, vụ án còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại các Điều 584, 585, 586, 587, 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị Thu T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vào ngày 10/10/2017 tại nhà bà Phạm Thị Thu T thuộc tổ 5, ấp T, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Long giữa bà T và bà K do mâu thuẫn dẫn đến cãi vã và đánh nhau. Tuy bà K không thừa nhận có hành vi đánh gây thương tích cho bà T như trong giấy chứng nhận thương tích, bà K chỉ thừa nhận tát vào mặt bà T một cái. Bên cạnh đó khi sự việc xảy ra có người chứng kiến, nhưng phía bà T và bà K đều xác định người làm chứng đó không chịu làm chứng nên Tòa án không thể tiến hành xác minh, thu thập thêm chứng cứ, vì vậy căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được như giấy chứng nhận thương tích, giấy ra viện thể hiện là bà T bị đa tổn thương, tổn thương đầu, gối (T), vùng mặt bị sưng nề phải điều trị tại Trung tâm y tế huyện B từ ngày 10/10/2017 đến ngày 23/10/2017.

Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở để xác định trong vụ án này thiệt hại về sức khỏe của bà T là có thật và thiệt hại này xảy ra là do bà K gây ra. Nguyên nhân dẫn đến việc bà K đánh bà T gây thương tích xuất phát từ việc mâu thuẫn giữa hai bên, bà K cho là bà đến nhà bà T để đòi tiền dùm mẹ bà, nợ là của ông C chồng bà T mượn. Về vấn đề mà bà K đưa ra cho thấy lỗi trong vụ án này là hoàn toàn của bà K. Về việc vay mượn nợ của ông C chồng bà T là giữa ông C với mẹ ông C. Nếu có tranh chấp xảy ra thì mẹ ông C hoàn toàn có quyền nhờ tòa án giải quyết. Do trong vụ án này bà K đã gây thiệt hại sức khỏe cho bà T nên phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Theo đó, bà K phải bồi thường thiệt hại cho bà T các khoản chi phí mà bà T đã chứng minh được.

Đối với yêu cầu của bà T về việc buộc bà K bồi thường chi phí điều trị vết thương bằng 1.262.079 đồng, bà T đã cung cấp được các chứng cứ chứng minh các khoản chi phí mà bà đã chi là 1.262.079 đồng, gồm tiền viện phí, tiền thuốc.

Đối với tiền mất thu nhập của bà T Hội đồng xét xử xét thấy, vết thương của bà T gồm chấn thương mặt, ngực cũng cần có thời gian hồi phục sức khỏe. Bà T yêu cầu bà K bồi thường tiền mất thu nhập những ngày nằm viện từ 10/10/2017 đến 23/10/2017 là 14 ngày, đây là yêu cầu hợp lý nên được chấp nhận. Thu nhập của bà T là 200.000 đồng/ngày x 14 ngày = 2.800.000 đồng.

Đối với tiền mất thu nhập của người nuôi bệnh, Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận những ngày đầu bà T nằm viện là 07 ngày x 150.000 đồng = 1.050.000 đồng

Không chấp nhận với yêu cầu tổn thất tinh thần, vì thương tích của bà K gây ra cho bà T, Hội đồng xét xử xét thấy không ảnh hưởng đến tinh thần.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà T yêu cầu bà K bồi thường 100.000 đồng tiền làm lại vàng.

[3] Xét ý kiến đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là có cơ sở được chấp nhận một phần.

[4] Về án phí: Nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm vì có giấy chứng nhận hộ nghèo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 147, 219 của Bộ luật tố tụng dân sự

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Buộc bà Nguyễn Thị K bồi thường cho bà Phạm Thị Thu T số tiền là 5.112.079 đồng

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu của bà Phạm Thị Thu T yêu cầu bà Nguyễn Thị K bồi thường 100.000 đồng tiền thiệt hại về tài sản.

Án phí:

Miễn án phí cho bà Phạm Thị Thu T

Buộc bà Nguyễn Thị K nộp 255.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện Bình Tân;
- THADS huyện Bình Tân;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ánh Dương